

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TMT22B1**
Mã MH/MĐ: **MH02006**
Tên MH/MĐ: **An toàn vệ sinh công nghiệp**
Số TC: **2**

Năm học: **22-23**

Học kỳ: **01**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2254801022205	Lâm Triệu	An	08/09/2007			5	7.5				6.0		6.3
2	2254801022206	Đinh Thành Hải	Âu	07/06/2000			6	7.5				7.3		7.2
3	2254801022207	Dương Gia	Bảo	23/10/2007			6	5.5				6.5		6.2
4	2254801022209	Trần Ngô	Bảo	28/08/2007			6	6.5				8.0		7.3
5	2254801022210	Trịnh Gia	Bảo	28/12/2007			9.5	7.5				5.0		6.3
6	2254801022212	Nguyễn Chí	Dương	16/09/2007			7.5	7.0				5.0		5.9
7	2254801022214	Nguyễn Thành	Đạt	03/12/2007			5	7.0				4.5	0.0	5.2
8	2254801022215	Trần Vinh	Hiền	30/11/2007			6	6.5				7.8		7.2
9	2254801022216	Trần Thanh	Hiếu	25/11/2007			9.5	7.5				7.5		7.8
10	2254801022217	Lê Đại	Hỷ	27/05/2007			6	7.0				4.3	2.5	5.2
11	2254801022218	Huỳnh Vĩ	Khang	24/02/2007			4.5	7.0				4.3	0.0	5.0
12	2254801022219	Trần Hoàng	Khang	14/10/2007			6	7.0				6.8		6.7
13	2254801022220	Nguyễn Minh	Khôi	23/09/2007			6.5	7.0				6.8		6.8
14	2254801022221	Đặng Quốc	Kiệt	23/10/2007			5	6.0				4.8	2.8	5.1
15	2254801022222	Lê Nguyễn Hoài	Minh	10/05/2007			6	7.5				6.3		6.6
16	2254801022223	Lâm Hữu	Nghĩa	25/12/2007			6	6.5				6.0		6.1
17	2254801022224	Nguyễn Trường	Phát	02/06/2007			6.5	5.5				6.5		6.2
18	2254801022227	Đỗ Trọng Minh	Tâm	01/08/2007			5.5	6.5				4.8	3.0	5.3
19	2254801022228	Trần Huy	Thái	01/05/2007			6	7.0				6.5		6.6
20	2254801022229	Liều Thị Anh	Thư	13/11/2007			4.5	7.0				6.3		6.2
21	2254801022230	Âu Bảo	Toàn	30/05/2007			7	6.5				5.5		6.0
22	2254801022231	Trần Minh	Triết	29/08/2007			6	8.0				7.5		7.4
23	2254801022232	Trịnh Tuấn	Vũ	12/09/2007			8	7.5				7.5		7.6

Châu Đốc, ngày 14 tháng 7 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Phí Văn Thêm